

Số: 07/KH-UBND

Thuận Châu, ngày 18 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã Thuận Châu năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 14/07/2025 của UBND tỉnh Sơn La về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã Thuận Châu ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã Thuận Châu năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (sau đây viết tắt là CCHC) theo lộ trình CCHC nhà nước của tỉnh theo Chương trình tổng thể CCHC của Chính phủ giai đoạn 2021-2030, phân đầu hoàn thành các nhiệm vụ đề ra đến hết năm 2025 nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, các hoạt động của các cơ quan nhà nước đồng bộ, thông suốt, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả nhằm xây dựng hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hiện đại.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong Chuyển đổi số, trong hoạt động công vụ ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị; chú trọng cải thiện, nâng cao các chỉ số của xã.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC cần bám sát nội dung Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ; Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 14/07/2025 của UBND tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La năm 2025 vào thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phải bảo đảm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, trong đó cải cách hành chính phải được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác thi đua - khen thưởng. Các cơ quan, đơn vị phải lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tiến hành xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, nguồn lực và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định

của Chính phủ; tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh cải cách hành chính. Phần đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch đề ra đến năm 2025; Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 14/07/2025 của UBND tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La năm 2025.

- Thực hiện kiểm tra trực tiếp về công tác CCHC 20% các cơ quan, đơn vị trực thuộc; đẩy mạnh kiểm tra đột xuất, tập trung kiểm tra các cơ quan, đơn vị có nhiều thủ tục hành chính giao dịch với người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng Chuyên mục CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC trên Trang thông tin điện tử xã Thuận Châu.

- Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, minh bạch, thông thoáng, tăng số lượng thành lập mới doanh nghiệp, giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí đầu vào, chi phí cơ hội, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; xây dựng các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tạo thuận lợi nhất để hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, tạo động lực thu hút các nguồn lực đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Phần đầu 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Tỉnh được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản QPPL của xã được rà soát, sửa đổi, bổ sung, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn tại xã; văn bản QPPL mới ban hành đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- 100% văn bản QPPL được kiểm tra kịp thời theo quy định; 100% văn bản QPPL khi phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Phần đầu 100% các văn bản Luật mới được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân.

- Công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực năm 2025.

b) Nhiệm vụ

- Bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước để xây dựng hệ thống văn bản của xã liên quan đến đối tượng là người dân, trong đó chú trọng bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân và đề cao vai trò, trách nhiệm phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị xã hội.

- Tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện khai thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh, ngăn

ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong xây dựng, thi hành pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế của xã.

- Thực hiện hiệu quả, thực chất, đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại xã; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Chỉ tiêu

- Tham gia ý kiến, đề xuất (nếu có) với cơ quan có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa số quy định và cắt giảm chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2020 (*theo kế hoạch của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành*).

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (*Trung tâm phục vụ hành chính công xã*) trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên (*chỉ áp dụng đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và đủ điều kiện thực hiện thanh toán trực tuyến*).

- Số hóa hồ sơ giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của xã, đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng 60%; để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định Điều 25, Khoản 3, Điều 27 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- 100% TTHC và danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được công bố và công khai theo quy định;

- Công khai đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết 100% hồ sơ TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã, Cổng dịch vụ công.

- Phân đầu 100% tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được xử lý đúng quy định.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% hồ sơ TTHC trễ chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính (TTHC) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định, TTHC và đẩy mạnh thực hiện đơn giản hóa TTHC trên tất cả lĩnh vực, nhất là đối với các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp, các TTHC có liên quan đến cơ quan, đơn vị nhằm loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Bảo đảm kiểm soát chặt chẽ việc công bố mới các TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan, địa phương và công tác thực hiện, giải quyết các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của xã.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với doanh nghiệp và Nhân dân; công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính để Nhân dân giám sát việc

thực hiện. Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện TTHC, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Triển khai thực hiện quy định về phân cấp trong giải quyết TTHC đối với các TTHC có thể phân cấp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC.

- Tiếp tục rà soát triển khai và hoàn thành đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nâng cao bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La năm 2025.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Đảm bảo cơ quan, đơn vị có cơ cấu bên trong theo đúng quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ *(hoặc theo văn bản sửa đổi, thay thế Nghị định này)*.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

b) Nhiệm vụ

Tiếp tục tập trung quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy; bố trí cán bộ, công chức, viên chức tinh gọn hiệu lực, hiệu quả theo đúng chủ trương và quy định khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; báo cáo, chỉ đạo, định

hướng giải quyết các khó khăn, vướng mắc về sắp xếp tổ chức bộ máy; bố trí cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Rà soát, các tổ chức phối hợp liên ngành, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách.

- Tiếp tục triển khai các Nghị định của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước theo ngành và lĩnh vực. Ban hành và triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

- Triển khai rà soát, sắp xếp thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính nhà nước và quy định về số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã; biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- 100% các cơ quan, đơn vị bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển, bổ nhiệm đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.

- Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức; 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ, Thông tư số 01/2025/TT-BNV ngày 17/01/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Thông tư 002/2025/TT-BNV ngày 04/4/2025 của Bộ Nội vụ; Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về quy định về tinh giản biên chế.

- Đẩy mạnh kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức nói chung và công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

6. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 đạt từ 90% trở lên; trên 80% số cơ sở nhà, đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý. Phần đầu thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 tăng khoảng 8 - 10% so với đánh giá ước thực hiện năm 2024.

- Quản lý chặt chẽ thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, phần đầu thu ngân sách nhà nước cao hơn khoảng 5% so với ước thực hiện năm 2024.

- Phần đầu trên 80% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý kịp thời.

- 100% các đơn vị dự toán thực hiện công khai ngân sách theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Phần đầu đến hết năm 2025, xã Thuận Châu thành lập mới được tối thiểu 01 doanh nghiệp tư nhân; trên địa bàn có khoảng 58 doanh nghiệp đang hoạt động.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ NSNN. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện cân đối ngân sách địa phương đảm bảo triển khai các chính sách an sinh xã hội.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025. Cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết của Trung ương nhằm đảm bảo quyền tự do kinh doanh cho người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định của Hiến pháp 2013; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và phát triển các ý tưởng kinh doanh mới, sáng tạo. Cải cách theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách xã hàng năm, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ mạng xã hội tin cậy, các ứng dụng thông minh được cơ quan nhà nước cấp phép sử dụng để đăng tải, cung cấp thông tin về minh bạch tài chính ngân sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, người dân tham gia, góp ý, kiểm tra, giám sát theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- Hoàn thành các mục tiêu xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số thúc đẩy quá trình phát triển; phần đầu vị trí xếp hạng chuyển đổi số (DTI) của xã đạt mức khá trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống.

- 100% tỷ lệ TTHC liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến.

- Thiểu 95% tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa.

- Tối thiểu 70% tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.

- Sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số chuyên dùng theo quy định (trừ văn bản mật).

- Trên 60% tổng số hồ sơ công việc tại xã được tạo lập, xử lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hoàn toàn dưới dạng điện tử trên môi trường mạng.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy; Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 14/07/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La năm 2025; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; các kế hoạch của xã về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn xã.

- Triển khai hiệu quả các hệ thống dùng chung phục vụ công tác quản lý, điều hành của xã; duy trì có hiệu quả Trang thông tin điện tử của xã.

- Duy trì, triển khai có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC trực tuyến, phấn đấu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2025 của xã Thuận Châu đạt tỷ lệ trên 65%.

- Số hóa hồ sơ giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong các cơ quan, đơn vị.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

Nội dung các hoạt động cụ thể *(có Phụ lục kèm theo)*.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý; Thủ trưởng các cơ quan được phân công chủ trì từng nội dung trong công tác cải cách hành chính (*Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công*) chịu trách nhiệm trực tiếp đối với việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và đạt được các chỉ tiêu đã đề ra. Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể; phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm với đánh giá xếp loại cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, công chức, viên chức và công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội. Tăng cường sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

3. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị. Ưu tiên bố trí đủ nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

5. Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hằng năm của xã theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2025 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước gồm: ngân sách Trung ương (nếu có), xã và các nguồn khác theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Sở Tài chính. Huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

a) Về ban hành và thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Thuận Châu căn cứ các quy định hiện hành; trên cơ sở nội dung kế hoạch này cụ thể hóa, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2025, gửi Kế hoạch ban hành về UBND xã (*qua phòng Văn hoá - Xã hội*) **trước ngày 26/7/2025**. Nội dung Kế hoạch phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Các mục tiêu CCHC phải cụ thể, khả thi, có tính định lượng cao.

- Các nhiệm vụ CCHC phải bao gồm đầy đủ 06 lĩnh vực cải cách. Các nhiệm vụ CCHC phải cụ thể, xác định rõ kết quả sản phẩm đầu ra, chi tiết thời gian hoàn thành và gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện. Đồng thời bố trí nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

b) Căn cứ vào kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả CCHC quý III, năm, gửi UBND xã (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*) trước ngày 10 của tháng cuối kỳ báo cáo. Thời điểm chốt số liệu cụ thể như sau:

- Báo cáo Quý III/2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/6/2025 đến hết ngày 09/9/2025.

- Báo cáo năm 2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến hết ngày 09/12/2025.

2. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC

a) Phòng Văn hoá - Xã hội (*là cơ quan thường trực công tác CCHC xã*): Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp báo cáo UBND xã Thuận Châu và Sở Nội vụ tỉnh về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã theo quy định.

b) Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC gồm: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, phòng Kinh tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nội dung CCHC; định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC do cơ quan, đơn vị mình chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu cho UBND xã Thuận Châu thực hiện; báo cáo kết quả (*lồng ghép với báo cáo kết quả thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị*), gửi về UBND xã Thuận Châu (*qua phòng Văn hoá - Xã hội*) để tổng hợp. Cụ thể:

- Phòng Văn hoá - Xã hội (*là cơ quan thường trực công tác CCHC xã*): Phụ trách nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ, xây dựng, phát triển chính quyền số.

- Phòng Kinh tế: Phụ trách nội dung về cải cách tài chính công; tác động của cải cách hành chính đối với phát triển kinh tế - xã hội.

- Văn phòng HĐND và UBND xã: Phụ trách nội dung về cải cách tư pháp.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: Phụ trách nội dung về cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã.

3. Trách nhiệm của Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC, thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã; Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp. Tiếp tục triển khai thực hiện việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức giải quyết TTHC. Báo cáo kết quả Tiếp nhận và trả kết quả TTHC theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác CCHC, nhất là giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

5. Các cơ quan đơn, vị trên địa bàn xã Thuận Châu

- Thực hiện tốt công tác CCHC tại cơ quan, nâng cao trách nhiệm phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. Tiếp tục phân công công chức,

viên chức thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã;

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND xã trong giải quyết TTHC nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC.

6. Trung tâm Truyền thông - Văn hoá xã Thuận Châu

Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC, đưa tin bài về CCHC lên trang Thông tin điện tử của xã Thuận Châu và tuyên truyền Kế hoạch, Chương trình, kết quả CCHC và tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC của xã; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã Thuận Châu.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước trên địa bàn xã Thuận Châu năm 2025, trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXX, Thuý (50b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thành

